TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà và ông Nguyễn Thế Khải.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại Nhà văn hóa TG , phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Tô Văn B, sinh năm 1992, tại Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn 0, xã Đ, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Q và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 15/10/2018, Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tô Văn B về hành vi "Đánh nhau", mức phạt 750.000 đồng. B chưa chấp hành Quyết định trên nhưng đến nay đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Chu Duy Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/9/2022, tại khu vực đầu ngõ 6 thuộc tổ dân phố VT 5, phường S, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ Công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố VY phối hợp với Công an phường S, thành phố VY phát hiện và bắt quả tang Tô Văn B có hành vi mang ma túy để đi bán trái phép.

Qua kiểm tra thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa 13 viên nén màu xanh, trên một mặt mỗi viên nén đều in chìm ký tự "Rolex" và 03 túi nilon nhỏ, bên

trong các túi nilon này đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. Vật chứng được niêm phong trong 01 phong bì thư bằng giấy ký hiệu A1.

Tại bản Kết luận giám định số: 2845/KLGĐ ngày 22/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,0076 gam, loại Ketamine. 13 viên nén màu xanh có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 5,3019 gam, loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định số:57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, số thứ tự 11, Nghị định số:57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Trưa ngày 14/9/2022, B đến địa điểm thôn 5, xã Đ, huyện VT, tìm đến một ngôi nhà cấp bốn (B không biết là nhà của ai). Qua khe cửa, B hỏi mua của 01 người phụ nữ đang ở trong nhà 14 viên ma túy loại MDMA (thường gọi là Kẹo) với giá 220.000 đồng/viên và 03 chỉ ma túy loại Ketamine (thường gọi là Ke) với giá 2.000.000 đồng/chỉ, tổng số tiền 9.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B đem về nhà cất giấu và sử dụng hết 01 viên ma túy Kẹo, số ma túy còn lại B cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/9/2022, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số xe: 88K4 – 5069, đi từ nhà nghỉ Nam Phương ở phường S, thành phố VY và mang theo 01 túi nilon bên trong có 13 viên ma túy Kẹo và 03 chỉ ma túy Ke với mục đích nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán với giá 250.000 đồng một viên ma túy Kẹo và 2.500.000 đồng một chỉ ma túy Ke. Khi B đi đến khu vực đầu ngõ 7, đường V, phường S, thành phố VY thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số: 10 /CT-VKSTP. VY ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Tô Văn B về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định và trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo B không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố VY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/9/2022, tại khu vực ngõ 6, thuộc tổ dân phố VT 5, phường S, thành phố VY, Tô Văn B có hành vi đem ma túy đi bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của B 13 viên nén màu xanh, trên một mặt mỗi viên nén đều in chìm ký tự "Rolex" có tổng khối lượng là 5,3019 gam qua giám định xác định là ma túy loại MDMA và 03 túi nilon nhỏ bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng có tổng khối lượng là 1,0076 gam, qua giám định xác định là ma túy loại Ketamine.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định như sau: Trường hợp các chất ma túy đều có khối lượng hoặc thể tích dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, trong đó có ít nhất một chất ma túy có khối lượng hoặc thể tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì xác định tổng khối lượng các chất ma túy theo trình tự quy định tại Nghị định này để xử lý. Trong vụ án này, tổng khối lượng chất ma túy MDMA là 5,3019 gam (thuộc quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015); khối lượng các chất ma túy khác ở thể rắn là 1,0076 gam (thuộc quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015). Do vậy tổng khối lượng các chất ma túy là: (5,3019gam/30gam + 1,0076gam/100gam) x 100 = 18,68%, dưới 100% nên tổng khối lượng chất ma túy MDMA và chất ma túy khác ở thể rắn thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, bị cáo Tô Văn B bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 là có căn cứ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng đã thu giữ được và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi tàng trữ ma túy loại MDMA và Ketamine nhằm mục đích để bán của bị cáo B đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;".

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo đã hết thời hiệu thi hành nhưng lần phạm tội này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu lao động làm việc chân chính, để có tiền tiêu xài bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích bán cho người nghiện khác nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án:

Đối với anh Chu Duy Đ là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số xe: 88K4 – 5069. Trưa ngày 18/9/2022, anh Đ cho B mượn chiếc xe mô tô nêu trên. Khi cho B mượn xe anh Đ không biết việc B mượn xe để đi bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Đ là phù hợp.

Về người phụ nữ đã bán ma túy cho B, quá trình điều tra xác định B không biết đặc điểm cũng như nhân thân của người này. Về vị trí cụ thể của ngôi nhà, B không nhớ nên không tiến hành chỉ dẫn cho cơ quan điều tra để điều tra, xác minh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Đ, huyện VT nhưng hiện tại chưa xác định được đối tượng nào là phụ nữ ở trong nhà cấp bốn tại khu vực thôn 5, xã Đ, huyện VT bán trái phép chất ma tuý. Ngoài lời khai của B không có căn cứ nào khác để xác định chính xác vị trí ngôi nhà mà B đã mua ma túy cũng như về đối tượng đã bán ma tuý cho B ngày 14/9/2022 nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,9670g tinh thể màu trắng và 5,2465g viên nén cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số xe: 88K4 – 5069 đã qua sử dụng tạm giữ của Tô Văn B, quá trình điều tra xác định, đăng ký xe đứng tên chị

Lê Thị C, sinh năm 1985 ở khu 9, xã Đ, huyện VT. Đến đầu tháng 02/2021 chị C đã bán lại chiếc xe trên cho anh Chu Duy Đ với giá 8.000.000 đồng, việc mua bán hai bên không làm giấy tờ và anh Đ chưa sang tên đổi chủ sở hữu. Ngày 07/11/2022 anh Đ có đơn xin đề nghị trả lại chiếc xe mô tô. Chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của anh Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho anh Đ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tô Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Văn B 07 (Bẩy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/9/2022.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói giấy "MẪU TRẢ" hoàn lại sau giám định gồm 0,9670g tinh thể màu trắng và 5,2465g viên nén còn nguyên niêm phong.

Trả lại anh Chu Duy Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số xe: 88K4 – 5069 đã qua sử dụng.

(Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS VY;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoài